

Giải pháp phát triển sản xuất chuối trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

HOÀNG VĂN HÙNG*
HỒ NGỌC NINH**

Nghiên cứu nhằm đánh giá thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển sản xuất chuối trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Nghiên cứu khảo sát 160 hộ nông dân sản xuất chuối tiêu hồng và chuối tây trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng, sản xuất chuối tại tỉnh Hưng Yên thời gian qua cũng đã mang lại hiệu quả đáng kể cho người dân, đặc biệt là sản xuất chuối tiêu hồng. Giá trị sản xuất và thu nhập của nhóm hộ trồng chuối tiêu hồng cao hơn so với hộ trồng chuối tây. Tuy nhiên, sản xuất chuối trên địa bàn Tỉnh còn nhiều hạn chế, như: sản xuất manh mún, thị trường tiêu thụ còn hạn hẹp, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ còn yếu. Ngoài ra, việc áp dụng kỹ thuật mới của các hộ còn gặp nhiều khó khăn, chủ yếu sản xuất dựa vào kinh nghiệm. Từ đó, nhóm tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển sản xuất chuối trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT CHUỐI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HƯNG YÊN

Nghiên cứu thu thập số liệu thứ cấp về thực trạng phát triển sản xuất chuối ở tỉnh Hưng Yên từ nhiều nguồn khác nhau trong giai đoạn 2017-2021. Nghiên cứu lựa chọn 2 huyện (huyện Khoái Châu và huyện Kim Động) và TP. Hưng Yên nơi có diện tích chuối sản xuất tập trung nhiều nhất và cây chuối là một trong các cây kinh tế chủ lực của các địa phương này. Nghiên cứu khảo sát trực tiếp 160 hộ nông dân sản xuất chuối theo quy mô khác nhau theo phương pháp chọn mẫu phân tầng. Thời gian khảo sát vào tháng 5/2022 (*Bài viết sử dụng cách viết số thập phân theo chuẩn quốc tế*). Kết quả nghiên cứu như sau:

Thực trạng phát triển quy mô sản xuất chuối trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Diện tích, sản lượng sản xuất chuối trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Diện tích trồng chuối tại tỉnh Hưng Yên có xu hướng tăng lên trong giai đoạn 2017-2021. Năm 2017, tổng diện tích trồng chuối là 2,159 ha, trong đó tổng diện tích đã thu hoạch là 1,997 ha; đến năm 2021, tổng diện tích tăng lên là 2,736 ha và diện tích cho thu hoạch là

2,603 ha (Hình 1). Trong đó, Khoái Châu là huyện chiếm diện tích lớn nhất cả tỉnh với tỷ lệ là 36.04% năm 2021, tiếp theo là TP. Hưng Yên chiếm 20.58% và huyện Kim Động chiếm 18.20%. Trong những năm gần đây, do hiệu quả của cây chuối cao hơn một số cây trồng khác như cây dong giềng, nhiều hộ thuộc các vùng bãi ven sông Hồng thuộc các huyện Khoái Châu, huyện Kim Động, TP. Hưng Yên có khả năng về vốn, lao động kỹ thuật đã phát triển mở rộng diện tích chuối, đặc biệt là chuối tiêu hồng bằng cách đấu thầu các khu đất của xã hoặc thuê đất của các hộ khác để tiến hành sản xuất với quy mô lớn.

Hình 2 cho thấy, sản lượng chuối của tỉnh Hưng Yên có xu hướng tăng dần qua từng năm. Đến năm 2021, sản lượng chuối của Tỉnh đã đạt 72,798 tấn tăng gấp 1.6 lần so với năm 2019 (44,763 tấn). Xu hướng tăng dần về cả diện tích và sản lượng cho thấy, nghề trồng chuối đang phát triển nhanh tại tỉnh Hưng Yên,

* TS., Khoa Kinh tế, Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Hưng yên

** TS., Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn, Học viện Nông nghiệp Việt Nam

Tác giả liên hệ: hnninh@vnua.edu.vn

không chỉ về diện tích gieo trồng mà sản lượng chuối tăng cho thấy, kỹ thuật và hiệu quả của việc trồng chuối của người dân tỉnh Hưng Yên ngày càng tăng.

Ngoài ra, sản lượng chuối tăng một phần là do người dân đã biết áp dụng khoa học kỹ thuật và trồng chuối theo quy trình VietGAP vào sản xuất. Một số người dân tại huyện Khoái Châu bắt đầu sản xuất chuối theo hướng VietGAP từ cuối năm 2014, một số hộ đã đầu tư công nghệ nước tưới tự động, giàn phun mưa, tận dụng nước ở hệ thống sông và giếng khoan sâu, hệ thống này giúp giảm lượng phân bón, giảm công lao động mà hiệu quả lại cao.

Diện tích và năng suất chuối của các nhóm điều tra

Giống chuối sử dụng trong sản xuất tại tỉnh Hưng Yên phổ biến là chuối tiêu hồng và chuối tây. Theo kết quả điều tra, các hộ chủ yếu là trồng chuối tiêu hồng (chiếm 52.5% tổng số hộ) và có 33.1% số hộ vừa trồng chuối tiêu vừa trồng chuối tây, 14.4% số hộ trồng chuối tây (Bảng 1).

Về diện tích của các hộ điều tra, thì diện tích trồng chuối tiêu hồng vẫn cao hơn so với chuối tây, hiện nay các hộ trồng chuối tây chủ yếu là các hộ sản xuất với quy mô nhỏ hơn so với hộ trồng chuối tiêu hồng. Diện tích canh tác của nhóm trồng chuối tiêu hồng cao hơn, nên năng suất và sản lượng của nhóm hộ này cũng cao hơn so với nhóm hộ trồng chuối tây (Bảng 2).

Thị trường tiêu thụ chuối trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

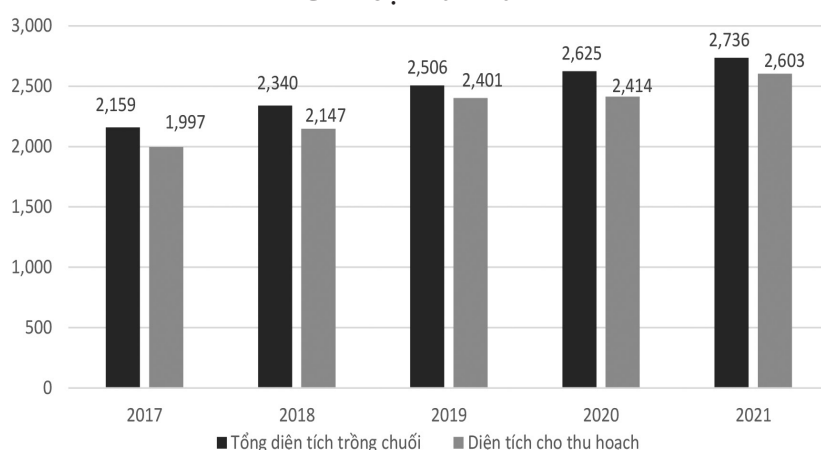
Hình 3 cho thấy, chuối trên địa bàn tỉnh Hưng Yên phần lớn tiêu thụ trong nước, chỉ có một số nhỏ hộ sản xuất tập trung có sản phẩm xuất khẩu ra thị trường nước ngoài (2%), chủ yếu xuất khẩu sang Trung Quốc. Tuy nhiên, sản phẩm chuối của tỉnh Hưng Yên tiêu thụ tự do và rất ít hộ tiêu thụ theo hợp đồng. Đây là khó khăn lớn khi diện tích chuối của tỉnh Hưng Yên mở rộng theo hướng sản xuất hàng hoá.

Hiệu quả kinh tế sản xuất chuối trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

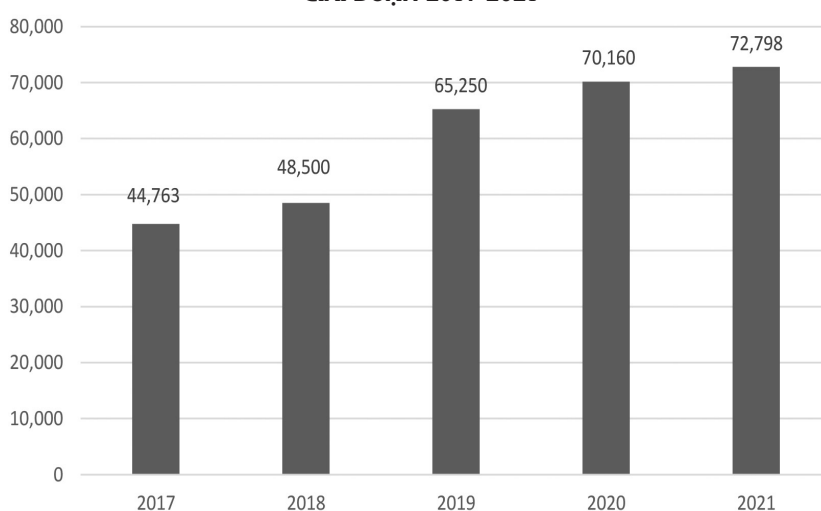
Tổng chi phí sản xuất chuối của các hộ nông dân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Số liệu ở Bảng 3 thấy, tổng chi phí trồng chuối của 2 nhóm hộ sản xuất chuối tiêu hồng và hộ chuối tây lần lượt là: 57.89 triệu đồng/ha và 92.46 triệu đồng/ha. So với nhóm sản xuất trồng

**HÌNH 1: DIỆN TÍCH TRỒNG CHUỐI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HƯNG YÊN
GIAI ĐOẠN 2017-2021**



**HÌNH 2: SẢN LƯỢNG CHUỐI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HƯNG YÊN
GIAI ĐOẠN 2017-2021**



Nguồn: Cục Thống kê tỉnh Hưng Yên, 2021

**BẢNG 1: CƠ CẤU GIỐNG CHUỐI SẢN XUẤT CỦA CÁC HỘ ĐIỀU TRA
TẠI TỈNH HƯNG YÊN**

	Chuối tiêu hồng		Chuối tây		Cả 2 loại	
	Sản lượng (hộ)	Tỷ lệ (%)	Sản lượng (hộ)	Tỷ lệ (%)	Sản lượng (hộ)	Tỷ lệ (%)
Khoái Châu	39	49.4	8	10.1	32	40.5
Kim Động	26	52.0	13	26.0	11	22.0
TP. Hưng Yên	19	61.3	2	6.5	10	32.3
Tổng	84	52.5	23	14.4	53	33.1

**BẢNG 2: DIỆN TÍCH, NĂNG SUẤT VÀ SẢN LƯỢNG
CỦA CÁC HỘ ĐIỀU TRA TẠI TỈNH HƯNG YÊN**

	Đơn vị	Chuối tiêu hồng	Chuối tây
Diện tích	Ha/hộ	0.84	0.64
Sản lượng	Tấn/hộ	32.52	23.23
Năng suất	Tấn/ha/hộ	37.63	34.34

Nguồn: Tổng hợp số liệu điều tra (2022)

chuối tây, thì chi phí về thuốc bảo vệ thực vật, chi phí trung gian, phân bón, thuê lao động và giống của nhóm hộ trồng chuối tiêu hồng đều lớn hơn. Vì các hộ trồng chuối tây thường với quy mô nhỏ hơn so với các hộ trồng chuối tiêu hồng. Tuy nhiên, theo các hộ điều tra cho biết, những năm gần đây, chuối tiêu hồng trồng thường hay bị sâu bệnh nhiều hơn, đặc biệt là bị nấm rệp, vàng lá mà nguyên nhân là do đất ít được cải tạo, thời tiết biến đổi nhiều và chuối tiêu hồng được trồng lâu năm nên dễ bị nhiễm bệnh hơn. Đây cũng là một nguyên nhân mà chi phí cho phân bón và thuốc bảo vệ thực vật của các hộ trồng chuối tiêu hồng cao hơn nhiều so với các hộ trồng chuối tây.

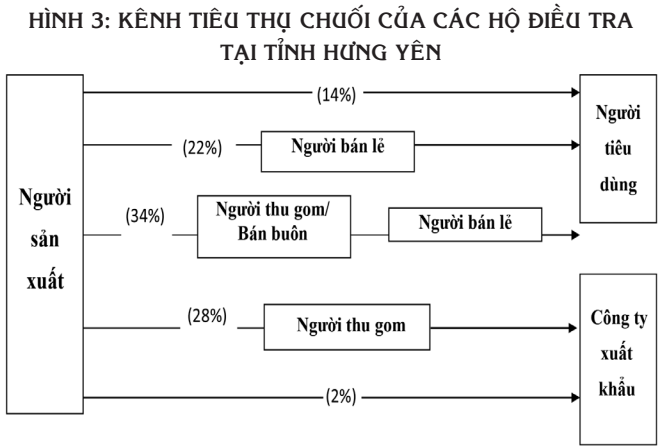
Về chi phí giống, hầu như các hộ được hỏi đều tự tách cây con ra để làm giống, nên chi phí hầu như là không mất. Tuy nhiên, chính vì tách cây con ra làm giống sẽ có nhiều rủi ro về dịch bệnh, nên nhiều hộ sử

dụng cây con làm giống hay bị dịch bệnh và năng suất và chất lượng chuối cũng bị giảm đi.

Chi phí lao động của nhóm hộ sản xuất chuối tiêu hồng lớn hơn gấp 2 lần so với nhóm hộ sản xuất chuối tây. Nhóm hộ sản xuất chuối tây thường có diện tích nhỏ, nên họ chỉ thuê người theo mùa vụ hoặc khi có việc cần người làm thuê. Lao động chủ yếu của nhóm hộ này là lao động gia đình, do diện tích gieo trồng nhỏ lẻ, nên việc thuê người lao động là không cần thiết, nhằm tiết kiệm chi phí và tận dụng thời gian rảnh rỗi của lao động gia đình. Còn đối với nhóm hộ sản xuất chuối tiêu hồng có diện tích gieo trồng lớn hơn, nên họ thường xuyên đầu tư chi phí lao động để phun thuốc bảo vệ thực vật, bón phân và các hoạt động khác nhằm chăm sóc chuối, nên họ thường cần nhiều lao động hơn nên thuê lao động cũng nhiều hơn. Như vậy, mức độ đầu tư cho sản xuất chuối của các hộ nông dân tại tỉnh Hưng Yên còn thấp và có sự chênh lệch giữa các nhóm hộ. Sự đầu tư đó có tác động trực tiếp tới hiệu quả kinh tế của cây trồng giữa các nhóm hộ.

Kết quả và hiệu quả kinh tế sản xuất chuối trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Giá trị sản xuất (GO) của nhóm hộ trồng chuối tiêu hồng là 189.38 triệu đồng/ha cao hơn so với các hộ trồng chuối



BẢNG 3: CHI PHÍ ĐẦU VÀO CHO SẢN XUẤT 1 HA CHUỐI CỦA CÁC NHÓM HỘ ĐIỀU TRA TẠI TỈNH HƯNG YÊN

Đơn vị: Triệu đồng/ha

Diễn giải	Hộ trồng chuối tây	Hộ trồng chuối tiêu
Tổng chi phí	57.89	92.46
I. Chi phí trung gian (IC)	52.09	81.49
1. Cây giống	0	0
2. Phân bón		
+) NPK	20.89	31.63
+) Đạm	2.56	4.13
+) Lân	3.08	3.87
+) Kali	0.012	0.085
+) Phân chuồng	8.99	16.07
3. Thuê đất	11.39	15.03
4. Thuốc bảo vệ thực vật	5.17	10.68
II. Thuê lao động	4.27	8.89
III. Khấu hao	1.53	2.08

Nguồn: Tổng hợp số liệu điều tra (2022)

tây là 112.93 triệu đồng/ha, gấp 1.67 lần. Có thể cây chuối tiêu hồng hiện này vẫn có giá trị sản xuất cao hơn so với chuối tây, đây là giống chính mà tỉnh Hưng Yên cũng đang phát triển sản xuất và xây dựng thương hiệu chuối tiêu hồng.

Về hiệu quả sử dụng vốn: Nếu nhóm hộ trồng chuối tiêu hồng bỏ ra một nghìn đồng chi phí trung gian (IC) cho sản xuất thì họ sẽ thu được 2.32 nghìn đồng GO và 1.19 nghìn đồng thu nhập hỗn hợp (MI). Trong khi đó nhóm trồng chuối tây chỉ thu được 2.17 nghìn đồng GO và 1.06 nghìn đồng MI từ một nghìn đồng IC ban đầu. Điều đó cho thấy, hiệu quả sử dụng vốn của nhóm trồng chuối tiêu hồng cao hơn nhóm hộ trồng chuối tây.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Nhằm phát triển sản xuất chuối trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, theo nhóm tác giả, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tăng cường liên kết trong tiêu thụ và đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại. Tạo mọi điều kiện khuyến khích các hình thức hợp tác trong sản xuất và tiêu thụ sản chuối. Đẩy mạnh các chính sách thu hút doanh nghiệp, công ty và ký hợp đồng với nông dân mua chuối trên địa bàn Tỉnh. Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại sản phẩm chuối trong và ngoài nước, xây dựng chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm nông sản hàng hóa có nhãn hiệu, đặc biệt là thương hiệu chuối tiêu hồng Khoái Châu.

Hỗ trợ xây dựng các trang website quảng bá sản phẩm, tiếp nhận thông tin

phản hồi của người tiêu dùng, liên kết với các trang thông tin điện tử của huyện, Tỉnh nhằm tạo thế cạnh tranh.

Thứ hai, tăng cường chuyển giao công nghệ và nâng cao trình độ kỹ thuật sản xuất cho các hộ nông dân. Nên chuyển sang trồng chuối tiêu hồng thành vùng sản xuất tập trung. Ngoài ra, hỗ trợ và khuyến khích các hộ sử dụng giống nuôi cấy mô thay thế cho việc tách cây con để làm giống.

Nâng cao trình độ cho người sản xuất thông qua các lớp tập huấn kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch chuối. Tùy theo tình hình cụ thể ở mỗi vùng để sử dụng các hình thức tập huấn thích hợp. Tổ chức các lớp khuyến nông về kỹ thuật mới trong trồng chuối thường xuyên hơn, thời gian tập huấn dài hơn, khuyến khích người dân tham gia cùng nhau đóng góp ý kiến chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn. Kiểm soát dịch bệnh một cách hợp lý, ngay khi phát hiện vườn có sâu bệnh hại và phải kịp thời chữa trị, hướng dẫn người dân sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và phân bón đúng, đủ liều và đảm bảo chất lượng.

Đưa các biện pháp canh tác tiên tiến và chăm sóc sản xuất chuối theo hướng nông nghiệp sạch, an toàn, đảm bảo tiêu chuẩn VietGAP, nông nghiệp hữu cơ và xây dựng thương hiệu nhằm nâng cao giá trị, đáp ứng nhu cầu của thị trường trong nước và hướng đến xuất khẩu.

Thứ ba, tăng cường khả năng tiếp cận vốn sản xuất cho các hộ. Tiến hành cải tiến cơ chế cho vay, điều kiện ưu đãi lãi suất, thời gian vay và số lượng để đảm bảo người sản xuất có thể được tiếp cận vay vốn dễ dàng. Mở rộng các hình thức cho vay thông qua các tổ chức đoàn thể, như: Hội nông dân, Hội phụ nữ... Hỗ trợ từ phía chính quyền địa phương hoặc các ngân hàng, nhằm tạo điều kiện cho người dân mở rộng sản xuất kinh doanh, đầu tư khoa học kỹ thuật hiện đại vào sản xuất. Tăng mức cho vay và thời gian vay phù hợp với quy mô và chu kỳ sản xuất, cần có chính sách cho vay ưu đãi đối với các cơ sở có quy mô sản xuất lớn. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cục Thống kê tỉnh Hưng Yên (2018-2022). *Niên giám Thống kê tỉnh Hưng Yên các năm, từ năm 2017 đến năm 2021*, Nxb Thống kê
2. Nguyễn Ngọc Châu, Mai Chiêm Tuyến (2010). Tình hình sản xuất và tiêu thụ chuối ở xã Phú Hương, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế, *Tạp chí Khoa học Đại học Huế: Kinh tế và Phát triển*, số 62, 23-34
3. Trần Viết Khanh, Đỗ Thúy Mùi (2017). Một số giải pháp phát triển nông nghiệp vùng Tây Bắc, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên*, 175(15), 141-146
4. Dương Thị Thu Hoài, Lương Trung Sơn, Nguyễn Văn Tâm, Cù Ngọc Bắc (2021). Giải pháp phát triển sản xuất lúa chất lượng cao J02 theo hướng phát triển bền vững trên địa bàn huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên*, 226(17), 132-143
5. Dương Thị Thu Hoài, Kiều Thị Thu Hương, Cù Ngọc Bắc, Vũ Thị Hải Anh, Nguyễn Thị Hiền Thương (2019). Một số giải pháp phát triển mô hình măng tây tại tỉnh Thái Nguyên, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên*, 196(03), 37-44
6. Dương Thị Tuyền, Phạm Xuân Hùng, Nguyễn Hải Yến (2021). Phân tích chuỗi giá trị chuối tại huyện Hưng Hóa, tỉnh Quảng Trị, *Tạp chí Khoa học Đại học Huế: Kinh tế và Phát triển*, tập 130, số 5C, 69-84